

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 92/2024/HS - ST
Ngày 18/6/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Cẩm Linh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Rạng Đông và ông Nguyễn Phước Lộc

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Yến, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Hải Đăng - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 18 tháng 6 năm 2024 tại Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 71/2024/TLST- HS ngày 03 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2024/QĐXXST - HS ngày 22 tháng 5 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. **Lê Thị H** (tên gọi khác N, giới tính nữ) sinh ngày 01/01/1988, tại Phù Mỹ - Bình Định. Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Tổ 10, khu phố 2, phường AT, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang. Số CMND/CCCD: 091188014546, cấp ngày 24/5/2022, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH; Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ văn hoá: 4/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Lê Văn D (sinh năm: 1966) và bà Nguyễn Thị L (sinh năm: 1965); anh chị em có 06 người, lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 2003; Chồng Nguyễn Quốc B (sinh năm: 1985); con 03 người lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/11/2023 đến nay.

2. **Lê Văn D** (giới tính nam) sinh ngày 02/8/1966, tại Phù Mỹ - Bình Định. Nơi thường trú: Thôn MH2, xã MT, huyện PM, tỉnh Bình Định (nơi ở hiện tại: Tổ 10, khu phố 2, phường AT, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang). Số CMND/CCCD: 211198914, cấp ngày 21/11/2020, nơi cấp: Công an tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ văn hoá: 02/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Lê T (là Liệt sỹ, sinh năm: 1923, đã chết) và bà Lưu Thị C (là Bà mẹ Việt Nam anh hùng, sinh năm: 1925, đã chết);

anh chị em có 08 người, lớn nhất đã chết, nhỏ nhất sinh năm 1966; Vợ Nguyễn Thị L (*sinh năm: 1965*); con 06 người lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 2003; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/12/2023 đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

** Người làm chứng:*

1. Anh Lâm Văn G, sinh năm: 1985. Địa chỉ hiện nay: Khu phố 1, phường DD, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang (*Vắng mặt*).

2. Chị Lê Thị D, sinh năm: 1987. Địa chỉ hiện nay: Tổ 10, khu phố 2, phường ATh, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang (*Có mặt*).

3. Chị Nguyễn Thị T, sinh năm: 1989. Địa chỉ hiện nay: Khu phố 2, phường AT, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang (*Vắng mặt*).

4. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1965. Địa chỉ hiện nay: Tổ 10, khu phố 2, phường AT, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang (*Có mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 08 giờ, ngày 20/10/2023, Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc ở địa chỉ số 74 đường 30/4, khu phố 1, phường Dong Đông, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang, trong số các bị cáo có Nguyễn Hoàng V là con ruột của Lê Văn D và là em ruột của Lê Thị H nên H, D cùng với một số người thân có đến theo dõi phiên tòa.

Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, phiên tòa kết thúc, Đội Cảnh sát Thi hành án hình sự và Hỗ trợ tư pháp Công an thành phố Phú Quốc áp giải các bị cáo ra xe chuyên dụng đang đỗ tại khu vực sân trước của trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc đưa về Nhà tạm giữ Công an thành phố Phú Quốc để tiếp tục tạm giam. Lúc này, H cho rằng mức hình phạt mà Hội đồng xét xử đã tuyên đối với V là quá nặng nên H la hét lớn tiếng và ném nón bảo hiểm bằng nhựa màu xanh xuống sân 02 lần, D thấy vậy nên cùng với H la hét lớn tiếng trong khoảng 10 phút thì được người nhà khuyên can, sau đó H và D bỏ về.

Hành vi của D và H đã ảnh hưởng xấu đến hình ảnh và hoạt động bình thường của Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc, gây mất an ninh trật tự, an toàn công cộng tại khu phố 1, phường DD là khu vực có đông dân cư, phương tiện giao thông và các cơ quan Nhà nước tại địa phương.

Từ ngày 27/11/2023 đến ngày 05/12/2023, Lê Thị H và Lê Văn D lần lượt bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phú Quốc khởi tố, cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra.

* Tại Cáo trạng số 72/CT-VKSPQ ngày 12/4/2024 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang truy tố Lê Thị H và Lê Văn D về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo khoản 1 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

* Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Lê Thị H và bị cáo Lê Văn D phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đều phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và truy tố, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Ngoài ra, bị cáo Lê Văn D có cha là ông Lê T và các anh ruột là ông Lê N, ông Lê Văn Q đều là Liệt sỹ; mẹ là bà Lưu Thị C được tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam Anh hùng và là Thương binh hạng 2/4, được tặng Huân chương Kháng chiến hạng Ba; anh ruột là Lê Văn T được tặng Huân chương Kháng chiến hạng Ba.

Đối với bị cáo Lê Thị H có chồng là Nguyễn Quốc B, nguyên là Công an viên khu phố 2, thị trấn AT, huyện Phú Quốc (nay là phường AT, thành phố Phú Quốc) tỉnh Kiên Giang, nhiều năm liền được Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Phú Quốc tặng danh hiệu Chiến sỹ tiên tiến do có thành tích tốt trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; có ông nội là ông Lê T và các bác ruột là ông Lê N, ông Lê Văn Q đều là Liệt sỹ; bà nội là bà Lưu Thị C được tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam Anh hùng và là Thương binh hạng 2/4, được tặng Huân chương Kháng chiến hạng Ba; hiện bị cáo đang trực tiếp chăm sóc, nuôi Dưỡng 03 con chưa thành niên.

* Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát kết luận: Bị cáo Lê Thị H và bị cáo Lê Văn D phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” và đề nghị HĐXX áp dụng:

+ Khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Thị H số tiền từ 40 đến 50 triệu đồng.

+ Khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự; điểm i, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Văn D số tiền từ 30 đến 40 triệu đồng.

Về xử lý vật chứng:

- 01 USB nhãn hiệu Kingston 32GB, nắp đậy và thân vỏ màu đen, phía trên có khoen đeo bằng nhựa trắng trong suốt, có chứa dữ liệu điện tử là 05 đoạn video ghi lại diễn biến vụ án đã được lưu vào hồ sơ vụ án.

Bản án 92/2024/HS-ST Lê Thị H, Lê Văn D 3

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 áo sơ mi sọc trắng xanh, loại áo ngắn tay; 01 áo khoác dài tay, có viền đen tại phần cúc áo kéo dài lên nón áo, đã qua sử dụng.

Tất cả đã nhập kho vật chứng đề nghị xử lý theo Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- *Bị cáo Lê Thị H và bị cáo Lê Văn D*: Thừa nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện như nội dung bản cáo trạng và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

- *Lời nói sau cùng của các bị cáo*: Các bị cáo đã biết lỗi, rất hối hận về hành vi của bản thân bị cáo gây ra, xin HĐXX giảm số tiền xử phạt cho các bị cáo vì hiện tại hoàn cảnh gia đình khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phú Quốc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, từ đó đủ căn cứ xác định: Vào lúc 10 giờ 30 phút, ngày 20/10/2023, do cho rằng người thân bị Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc xét xử, tuyên phạt mức án nặng nên Lê Văn D và Lê Thị H đã la hét lớn tiếng, gây rối trật tự công cộng tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc ở địa chỉ số 74 đường 30/4, khu phố 1, phường Dong Đông, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang trong khoảng 10 phút. Hành vi của D và H đã ảnh hưởng xấu đến hình ảnh và hoạt động của Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc, gây mất an ninh trật tự, an toàn công cộng tại khu phố 1, phường Dong Đông là khu vực có đông dân cư, phương tiện giao thông và các cơ quan Nhà nước tại địa phương. Từ ngày 27/11/2023 đến ngày 05/12/2023, Lê Thị H và Lê Văn D lần lượt bị khởi tố, cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra.

Do đó, HĐXX có cơ sở khẳng định Cáo trạng số 72/CT-VKSPQ ngày 12/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc đã truy tố bị cáo Lê Thị H và bị cáo Lê Văn D về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” theo khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mặc dù các bị cáo chưa gây thương tích cho ai và cũng chưa gây thiệt hại về tài sản của người khác và tài sản của cơ quan Tòa án nhưng hành vi của các bị cáo như la hét lớn tiếng và ném nón bảo hiểm xuống sân đã gây ảnh hưởng xấu đến hình ảnh và hoạt động bình thường của Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc, gây mất an ninh trật tự, an toàn công cộng nơi có đông dân cư, phương tiện giao thông và các cơ quan Nhà nước tại địa phương.

Các bị cáo là người có đủ năng lực hành vi dân sự, đủ nhận thức được việc gây rối tại nơi cộng là vi phạm pháp luật và bị xử lý nghiêm minh nhưng với bản chất xem thường pháp luật nên các bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý nên cần xử phạt các bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ý thức tôn trọng pháp luật. Đồng thời cũng nhằm răn đe, phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần thấy rằng, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có nhân thân tốt không tiền án tiền sự.

Ngoài ra, bị cáo Lê Văn D có cha và các anh ruột là Liệt sỹ; có mẹ là Bà mẹ Việt Nam Anh hùng và là Thương binh hạng 2/4, được tặng Huân chương Kháng chiến hạng Ba; anh ruột được tặng Huân chương Kháng chiến hạng Ba nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Lê Thị H có chồng là Công an viên nhiều năm liền được Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Phú Quốc tặng danh hiệu Chiến sỹ tiên tiến; có ông nội và các bác ruột là Liệt sỹ; bà nội là Bà mẹ Việt Nam Anh hùng và là Thương binh hạng 2/4, được tặng Huân chương Kháng chiến hạng Ba và hiện tại đang trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 03 con chưa thành niên nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Do đó, không cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà buộc bị cáo bị cáo nộp 01 khoản tiền tương ứng với hành vi phạm tội của các bị cáo cũng đủ nghiêm, tạo điều kiện cho các bị cáo lao động để sinh sống giúp gia đình và tôn trọng pháp luật nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước. Riêng bị cáo D hiện nay đang bị bệnh, hàng tháng phải tái khám theo định kỳ nên không còn khả năng lao động, do đó HĐXX thống nhất giảm số tiền phạt dưới mức mà Viện kiểm sát đề nghị cũng đủ răn đe đối với bị cáo.

[4] Xét đề nghị của Viện kiểm sát về tội danh, mức phạt tiền, xử lý vật chứng cũng như việc áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo là có căn cứ nên HĐXX ghi nhận.

[5] *Về xử lý vật chứng:*

- Tiếp tục lưu vào hồ sơ vụ án 01 USB nhãn hiệu Kingston 32GB, nắp đậy và thân vỏ màu đen, phía trên có khoen đeo bằng nhựa trắng trong suốt, có chứa dữ liệu điện tử là 05 đoạn video ghi lại diễn biến vụ án.

- Tịch thu tiêu hủy 01 áo sơ mi sọc trắng xanh, loại áo ngắn tay và 01 áo khoác dài tay, có viền đen tại phần cúc áo kéo dài lên nón áo, đã qua sử dụng do không còn giá trị sử dụng.

[6] *Về án phí hình sự sơ thẩm:* Mỗi bị cáo phải chịu án phí là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ *Tuyên bố:* Bị cáo Lê Thị H và bị cáo Lê Văn D phạm tội “*Gây rối trật tự công cộng*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Thị H **số tiền 40.000.000 đồng (*Bốn mươi triệu đồng*)**.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự; điểm i, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Văn D **số tiền 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*)**.

2/ *Về vật chứng:* Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

- Tịch thu tiêu hủy 01 áo sơ mi sọc trắng xanh, loại áo ngắn tay và 01 áo khoác dài tay, có viền đen tại phần cúc áo kéo dài lên nón áo, đã qua sử dụng. Theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 48/QĐ-VKSPQ ngày 12/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

- Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án 01 USB nhãn hiệu Kingston 32GB, nắp đậy và thân vỏ màu đen, phía trên có khoen đeo bằng nhựa trắng trong suốt, có chứa dữ liệu điện tử là 05 đoạn video ghi lại diễn biến vụ án.

3/ *Về án phí hình sự sơ thẩm:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Lê Thị H và Lê Văn D, mỗi bị cáo chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

4/ *Quyền kháng cáo*: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 18/6/2024).

Nơi nhận:

- VKSND Tp. Phú Quốc;
- TAND tỉnh KG;
- Sở TP tỉnh Kiên Giang;
- Công an Tp. Phú Quốc;
- Chi cục THADS Tp. Phú Quốc;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án & VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trịnh Thị Cẩm Linh